



SỐ: 16 /2023/TTE-TGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh Quý IV/2022 và năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021 trên BCTC riêng và hợp nhất

Kon Tum, ngày 30... tháng 01 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

Thực hiện quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin theo quy định, Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh xin báo cáo về việc chênh lệch các chỉ tiêu trên kết quả kinh doanh Quý IV năm tài chính 2022 (kỳ từ ngày 01/10/2022 - 31/12/2022) và năm 2022 (kỳ từ ngày 01/01/2022 - 31/12/2022) trên BCTC riêng và BCTC hợp nhất so với cùng kỳ năm 2021, như sau.

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG**Chênh lệch kết quả kinh doanh quý IV năm 2022 và năm 2022.**

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG					
		Quý IV.2022	Quý IV.2021	+/- %	Năm 2022	Năm 2021	+/- %
1	Doanh thu bán hàng	21.176.377	21.759.742	-3%	67.817.706	64.885.744	5%
2	Giá vốn hàng bán	5.710.439	6.013.923	-5%	23.155.409	22.965.251	1%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp	15.465.938	15.745.816	-2%	44.662.296	41.920.493	7%
4	Doanh thu tài chính	14.799.774	65.405	22528 %	14.820.563	85.789	17176 %
5	Chi phí tài chính	17.343.736	-378.206	4486%	53.895.289	17.325.118	211%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	907.233	847.880	7%	4.581.063	3.374.240	36%
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	12.014.743	15.341.549	-22%	1.006.507	21.306.924	-95%
8	Lợi nhuận kế toán	12.013.776	15.171.232	-21%	965.575	21.110.871	-95%

	trước thuế						
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11.752.816	14.925.674	-21%	660.208	20.991.466	-97%

Tình hình sản xuất kinh doanh quý IV.2022 và năm 2022 so với cùng kỳ quý IV.2021 và năm 2021, cụ thể như sau:

- Doanh thu bán điện quý IV.2022 giảm 3% so với quý IV.2021, năm 2022 tăng 5% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lợi nhuận gộp quý IV.2022 giảm 2% so với quý IV.2021, năm 2022 tăng 7% so với cùng kỳ năm 2021.

- Doanh thu tài chính quý IV.2022 tăng 22.258% so với quý IV.2021, năm 2022 tăng 17.176% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi phí tài chính quý IV.2022 tăng 4.486% so với quý IV.2021, năm 2022 tăng 211% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi phí quản lý quý IV.2022 tăng 7% so với quý IV.2021, năm 2022 tăng 36% so với cùng kỳ năm 2021

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV.2022 giảm 22% so với cùng kỳ Quý IV.2021, năm 2022 giảm 95% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế quý IV.2022 giảm 21% so với quý IV.2021, năm 2022 giảm 95% với cùng kỳ năm 2021.

Tình hình thời tiết năm 2022 khá thuận lợi, lưu lượng nước tại các hồ chứa luôn ổn định đảm bảo để các nhà máy hoạt động liên tục do đó:

- Doanh thu năm 2022 tăng 5% so với cùng kỳ năm 2021 là do các nhà máy hoạt động ổn định, chi phí sản xuất tăng không đáng kể dẫn tới lợi nhuận gộp năm 2022 tăng 7%

Tuy nhiên, kết quả hoạt động kinh doanh quý IV.2022 và năm 2022 sụt giảm so với cùng kỳ năm 2021 là do:

- Chi phí tài chính quý IV.2022 tăng 4.486%. Năm 2022 doanh nghiệp thực hiện chi trả lãi vay trái phiếu, tổng chi phí lãi vay trái phiếu phải trả chiếm tỉ cao, chi phí hoạt động đầu tư trong cơ cấu chi phí tài chính của doanh nghiệp.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý IV.2022 và năm 2022 đều tăng, chi phí quản lý tăng nhằm phục vụ công tác sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản lý của doanh nghiệp.
- Do các chỉ tiêu chi phí trên đều tăng dẫn tới lợi nhuận thuần hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV.2022 và năm 2022 sụt giảm tỷ lệ 95% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh giảm dẫn tới lợi nhuận kế toán trước thuế và lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ giảm tương ứng.

B. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Chênh lệch kết quả kinh doanh quý IV.2022 và năm 2022.

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT					
		Quý IV.2022	Quý IV.2021	+/- %	Năm 2022	Năm 2021	+/- %
1	Doanh thu bán hàng	48.673.845	53.389.522	-9%	153.137.757	143.283.066	7%
2	Giá vốn hàng bán	12.973.319	13.079.235	-1%	52.885.366	51.562.596	3%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp	35.700.526	40.310.286	-11%	100.252.391	91.720.470	9%
4	Doanh thu tài chính	14.804.072	47.586.483	-69%	14.889.613	8.110.769	84%
5	Chi phí tài chính	25.986.332	60.849.469	-57%	88.462.732	69.167.216	28%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.721.830	1.237.304	201%	8.860.490	4.777.121	85%
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	20.796.436	25.809.996	-19%	17.818.782	25.886.902	-31%
8	Lợi nhuận kế toán trước thuế	20.795.458	25.662.066	-19%	16.468.265	25.713.183	-36%
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	20.035.089	27.590.331	-27%	14.182.915	27.767.900	-49%

Tình hình sản xuất kinh doanh quý IV.2022 và năm 2022 so với cùng kỳ quý IV.2021 và năm 2021, cụ thể như sau:

- Doanh thu bán điện quý IV.2022 giảm 9% so với quý IV.2021, năm 2022 tăng 7% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lợi nhuận gộp quý IV.2022 giảm 11% so với quý IV.2021, năm 2022 tăng 9% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi phí tài chính quý IV.2022 giảm 57% so với quý IV.2021, năm 2022 tăng 28% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi phí quản lý quý IV.2022 tăng 201% so với quý IV.2021, năm 2022 tăng 85% so với cùng kỳ năm 2021

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV.2022 giảm 19% so với cùng kỳ Quý IV.2021, năm 2022 giảm 31% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế quý IV.2022 giảm 19% so với quý IV.2021, năm 2022 giảm 36% với cùng kỳ năm 2021.

Tình hình thời tiết năm 2022 khá thuận lợi, lưu lượng nước tại các hồ chứa luôn ổn định đảm bảo để các nhà máy hoạt động liên tục do đó;

- Doanh thu năm 2022 tăng 5% so với cùng kỳ năm 2021 là do các nhà máy hoạt động ổn định, chi phí sản xuất tăng không đáng kể dẫn tới lợi nhuận gộp năm 2022 tăng 9%

Tuy nhiên, kết quả hoạt động kinh doanh quý IV.2022 và năm 2022 sụt giảm so với cùng kỳ năm 2021 là do:

- Chi phí tài chính năm 2022 tăng 28% doanh nghiệp thực hiện chi trả lãi vay trái phiếu, tổng chi phí lãi vay trái phiếu phải trả chiếm tỉ cao, chi phí hoạt động đầu tư trong cơ cấu chi phí tài chính của doanh nghiệp.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý IV.2022 và năm 2022 đều tăng, chi phí quản lý tăng nhằm phục vụ công tác sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản lý của doanh nghiệp.
- Do các chỉ tiêu chi phí trên đều tăng dẫn tới lợi nhuận thuần hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV.2022 giảm 19% và năm 2022 sụt giảm tỷ lệ 36% so với cùng kỳ năm 2021.
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh giảm dẫn tới lợi nhuận kế toán trước thuế và lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ giảm tương ứng.

Trên đây là các giải trình về biến động các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh trong Quý IV năm 2022 và năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi (B/c)
- HĐQT Công ty (B/c)
- Lưu

CTCP ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TRƯỜNG THỊNH
TỔNG GIÁM ĐỐC



Dinh Xuân Hoàng

